



PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 1

Số có hai chữ số. So sánh số đến 100 · sách Kết nối tri thức



Tuần 20

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Viết số thích hợp vào ô trống

33 gồm chục và đơn vị 64 gồm chục và đơn vị

Số gồm 4 chục và 4 đơn vị: Số gồm 7 chục và 7 đơn vị:

30 gồm chục và đơn vị 77 gồm chục và đơn vị

Bài 2: Điền dấu >, <, = vào ô trống

85 93 16 41 75 57 59 53 72 53

10 72 88 88 30 89 30 33 43 43

Bài 3: Viết số còn thiếu (bảng các số từ 1 đến 100)

41	42	43	44					49	50
51			54		56		58	59	60
4		24	34		54			84	94

Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước số đúng

1. Số gồm 3 chục và 9 đơn vị là:

(A) 39

(B) 49

(C) 93

2. Số gồm 5 chục và 3 đơn vị là:

(A) 53

(B) 63

(C) 35

3. Số gồm 1 chục và 4 đơn vị là:

(A) 14

(B) 41

(C) 24

? Bài 5: Đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ a) $58 > 58$

☐ b) $25 < 59$



ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 20

Bài 1: Viết số thích hợp vào ô trống

33 gồm 3 chục và 3 đơn vị 64 gồm 6 chục và 4 đơn vị Số gồm 4 chục và 4 đơn vị: **44**

Số gồm 7 chục và 7 đơn vị: **77** 30 gồm 3 chục và 0 đơn vị 77 gồm 7 chục và 7 đơn vị

Bài 2: Điền dấu >, <, = vào ô trống

85 < 93 16 < 41 75 > 57 59 > 53 72 > 53 10 < 72 88 = 88 30 < 89 30 < 33
43 = 43

Bài 3: Viết số còn thiếu (bảng các số từ 1 đến 100)

41 42 43 44 45 46 47 48 49 50

51 52 53 54 55 56 57 58 59 60

4 14 24 34 44 54 64 74 84 94

Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước số đúng

1. **A** (39) 2. **A** (53) 3. **A** (14)

Bài 5: Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) **S** b) **Đ**

onhi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

✨ Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5